

DOI: 10.58490/ctjump.2026i96.4566

**SỰ TỰ TIN TRONG CHĂM SÓC TRẺ VIÊM PHỔI
TỪ 2 THÁNG ĐẾN 5 TUỔI CỦA SINH VIÊN ĐIỀU DƯỠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y DƯỢC CẦN THƠ**

*Lê Thái Hồng Ngọc, Neáng Na Qui, Nguyễn Thị Hồng Ngọc, Trần Thị Kim Ngân,
Đương Thị Thùy Trang, Nguyễn Thị Ngọc Hân**

Trường Đại học Y Dược Cần Thơ

*Email: ntnhan@ctump.edu.vn

Ngày nhận bài: 26/02/2026

Ngày phản biện: 13/3/2026

Ngày duyệt đăng: 25/3/2026

TÓM TẮT

Đặt vấn đề: Viêm phổi là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ nhỏ. Việc chăm sóc trẻ viêm phổi đòi hỏi phải đảm bảo hô hấp, chống nhiễm khuẩn, thực hiện thuốc theo y lệnh, đảm bảo dinh dưỡng, giáo dục sức khỏe và dự phòng các biến chứng nguy hiểm cho trẻ. Do đó, để chăm sóc hiệu quả, sự tự tin trong chăm sóc của sinh viên điều dưỡng - đội ngũ chăm sóc trong tương lai - đóng vai trò rất quan trọng. **Mục tiêu nghiên cứu:** đánh giá sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ. **Đối tượng và phương pháp nghiên cứu:** Thiết kế nghiên cứu mô tả cắt ngang tiến hành trên 113 sinh viên điều dưỡng năm thứ 3 và 4 thông qua bộ câu hỏi tự điền, đánh giá sự tự tin khi thực hiện các nội dung quan trọng và thường gặp trong chăm sóc trẻ viêm phổi. Dữ liệu được phân tích bằng phần mềm SPSS. **Kết quả:** Điểm trung bình sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi của sinh viên là $97,6 \pm 14,4$ điểm (tối đa 125 điểm). Đa số sinh viên tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi (76,1%), sinh viên không tự tin chiếm 23,9%. Trong đó, sinh viên thể hiện rõ sự tự tin trong việc tôn trọng sự riêng tư và thoải mái của trẻ ($4,14 \pm 0,64$ điểm). Ngược lại, sinh viên còn thiếu tự tin trong việc đưa ra chẩn đoán điều dưỡng phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ ($3,54 \pm 0,780$ điểm). **Kết luận:** Mặc dù có 76,1% sinh viên điều dưỡng cảm thấy tự tin trong chăm sóc trẻ nhỏ viêm phổi, tuy nhiên sự tự tin của sinh viên vẫn còn nhiều vấn đề cần được cải thiện. Việc xây dựng các buổi hội thảo chuyên đề, tăng cường trải nghiệm lâm sàng là cần thiết để giúp cải thiện sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi của sinh viên.

Từ khóa: Tự tin, viêm phổi, trẻ em dưới 5 tuổi, sinh viên điều dưỡng.

ABSTRACT

**SELF-EFFICACY IN CARING FOR YOUNG CHILDREN WITH
PNEUMONIA AMONG NURSING STUDENTS IN CAN THO
UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY**

*Le Thai Hong Ngọc, Neang Na Qui, Nguyen Thi Hong Ngọc, Tran Thi Kim Ngan,
Duong Thi Thuy Trang, Nguyen Thi Ngọc Hân**
Can Tho University of Medicine and Pharmacy

Background: Pneumonia is the leading cause of death in children under 5 years old. The care of children with pneumonia requires ensuring adequate respiratory support, infection control, administration of prescribed medications in accordance with medical orders, maintenance of appropriate nutritional status, provision of health education, and prevention of potentially life-threatening complications. Therefore, to deliver effective care for this population, nursing students' self-efficacy in clinical practice-as the future nursing workforce-plays a critically important role. **Objective:** To assess the level of self-efficacy in caring for children with pneumonia aged 2 months to 5 years among nursing students at Can Tho University of Medicine and Pharmacy. **Materials and**

methods: A cross-sectional descriptive study was conducted on 113 third and fourth-year nursing students using a self-administered questionnaire. Data was analyzed using SPSS software. **Results:** The results showed that the mean score of self-efficacy in caring for children with pneumonia was 97.6 ± 14.4 scores. The majority of students, 76.1%, are confident in caring for children with pneumonia, while 23.9% are not confident. Specifically, students demonstrated confidence through respecting the privacy and comfort of the children ($\text{mean} \pm \text{SD} = 4.14 \pm 0.64$). Furthermore, students lacked confidence in providing appropriate nursing diagnoses for children's medical conditions ($\text{mean} \pm \text{SD} = 3.54 \pm 0.780$). **Conclusion:** Although 76.1% of nursing students reported confidence in caring for children with pneumonia, their level of confidence still requires considerable improvement. The development of specialized workshops and the enhancement of clinical practice experiences are necessary to improve nursing students' confidence in providing care for pediatric patients with pneumonia.

Keywords: Self-efficacy, pneumonia, young children under 5 years old, nursing students.

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Viêm phổi là bệnh lý nhiễm trùng hô hấp dưới thường gặp ở trẻ em và là một trong những nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ dưới 5 tuổi [3]. Theo thống kê, trên toàn thế giới mỗi năm có đến 700.000 trẻ em dưới 5 tuổi tử vong vì viêm phổi, với trung bình 2.000 ca tử vong mỗi ngày [1]. Tại Việt Nam, viêm phổi cũng là nguyên nhân nhập viện hàng đầu và đứng thứ 2 trong số các nguyên nhân gây tử vong ở trẻ nhỏ với tỷ lệ 12% [2]. Viêm phổi có thể dẫn đến nhiều biến chứng nặng nề làm ảnh hưởng đến sức khỏe, sự tăng trưởng phát triển và chất lượng cuộc sống của trẻ. Đồng thời, cũng gây tác động tiêu cực đến sức khỏe, sinh hoạt của người chăm sóc trẻ, kinh tế của gia đình và dịch vụ chăm sóc y tế [3].

Chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi viêm phổi đòi hỏi phải đảm bảo hô hấp, chống nhiễm khuẩn, thực hiện các thuốc điều trị theo y lệnh, đảm bảo dinh dưỡng, giáo dục sức khỏe và dự phòng các biến chứng nguy hiểm [4]. Do vậy, để đảm bảo chất lượng chăm sóc, giảm tỷ lệ biến chứng và tử vong do viêm phổi, năng lực thực hành chăm sóc viêm phổi của điều dưỡng đóng vai trò vô cùng quan trọng.

Theo học thuyết về sự tự tin, sự tự tin là nấc thang đầu tiên và cũng là nền tảng vững chắc để một cá nhân có thể hoàn thành nhiệm vụ và thể hiện năng lực của bản thân [5], [6]. Như vậy, sự tự tin trong chăm sóc viêm phổi sẽ đóng góp một phần lớn trong việc đảm bảo điều dưỡng có thể thực hiện các can thiệp chăm sóc một cách đúng đắn, an toàn và hiệu quả cho trẻ. Tuy nhiên, tổng quan tài liệu cho thấy có rất ít nghiên cứu về sự tự tin trong chăm sóc viêm phổi ở trẻ nhỏ, đặc biệt là trên đối tượng sinh viên điều dưỡng và tại Việt Nam hầu như chưa tìm thấy nghiên cứu nào. Do đó, chúng tôi chọn thực hiện đề tài này nhằm mục tiêu mô tả sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Sinh viên ngành điều dưỡng năm thứ 3 và 4 của trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

- **Tiêu chuẩn chọn mẫu:** (1) Đã hoàn thành ít nhất một học phần điều dưỡng nhi khoa; (2) Đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

- **Thiết kế nghiên cứu:** Mô tả cắt ngang.

- **Cỡ mẫu và phương pháp chọn mẫu:** sinh viên ngành Điều dưỡng năm thứ 3 và năm thứ 4 của Trường Đại học Y Dược Cần Thơ.

$$n = Z_{1-\alpha/2}^2 \frac{p(1-p)}{d^2}$$

n: cỡ mẫu sinh viên điều dưỡng; Z: trị số từ phân phối chuẩn

a: mức ý nghĩa, chọn = 0,05 $\Rightarrow Z_{1-\alpha/2}^2 = 1,96$; d: sai số cho phép, chọn d=10%

P: tỷ lệ tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi.

Lấy p = 0,41 (7). Tính được cỡ mẫu tối thiểu n=93. Khi tiến hành nghiên cứu chúng tôi đã mời được 113 sinh viên tham gia.

- **Phương pháp chọn mẫu:** Chọn mẫu toàn bộ.

- **Nội dung nghiên cứu:**

+ Đặc điểm đối tượng nghiên cứu bao gồm: Tuổi, giới tính, năm đào tạo, học lực, số lượng trẻ 2 tháng đến 5 tuổi viêm phổi từng chăm sóc.

+ Đánh giá sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi: Sự tự tin trong chăm sóc được khảo sát bằng bộ câu hỏi gồm 25 câu hỏi theo thang đo 5-likert của Nguyễn Thị Ngọc Hân và cộng sự [7]. Các câu hỏi tập trung đánh giá sự tự tin đối với khả năng thực hành trong chăm sóc viêm phổi ở trẻ 2 tháng đến 5 tuổi, bao gồm chăm sóc triệu chứng, theo dõi và dự phòng biến chứng, chăm sóc dinh dưỡng, thực hiện y lệnh thuốc và giáo dục sức khỏe. Mỗi câu hỏi được chia làm 5 mức, bao gồm là “hoàn toàn không tự tin” = 1 điểm, “không tự tin” = 2 điểm, “không chắc” = 3 điểm, “tự tin” = 4 điểm, “rất tự tin” = 5 điểm. Tổng điểm tự tin có giá trị dao động từ 25 đến 125 điểm. Sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi được chia thành 2 mức độ để đánh giá gồm “tự tin” (88-125 điểm) và “không tự tin” (25-87 điểm) [7].

- **Phương pháp thu thập số liệu:** Đối tượng nghiên cứu được giới thiệu cụ thể về mục đích, các bước tiến hành nghiên cứu, xác nhận tham gia, nhận bộ câu hỏi khảo sát và thực hiện trả lời quan link Google Forms trong thời gian 15-20 phút.

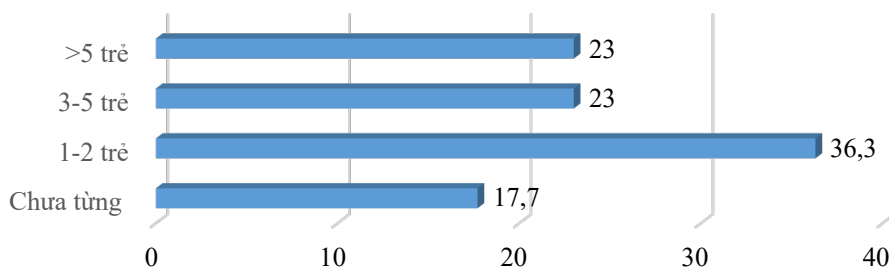
- **Phương pháp xử lý số liệu:** Sử dụng phần mềm thống kê SPSS 26.0. Các thống kê mô tả gồm trung bình, độ lệch chuẩn, tần số, tỷ lệ được sử dụng để phân tích đặc điểm của các biến số về đặc điểm chung của đối tượng nghiên cứu và sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi.

- **Đạo đức trong nghiên cứu:** Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu Y sinh học - Trường Đại học Y Dược Cần Thơ theo quyết định số 25.007.SV/PCT-HĐĐĐ ngày 12 tháng 5 năm 2025. Mọi thông tin của đối tượng nghiên cứu được bảo mật và cam kết chỉ sử dụng cho mục đích nghiên cứu.

III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Tuổi trung bình của sinh viên trong nghiên cứu là $20,58 \pm 0,55$ tuổi, dao động từ 20 đến 22 tuổi. Sinh viên nữ chiếm đa số với tỷ lệ 77,0%, nam chiếm 23,0%. Có 48,7% sinh viên năm 3, 51,3% sinh viên năm 4. Sinh viên học lực khá chiếm tỷ lệ cao nhất với 76,1%.



Biểu đồ 1. Kinh nghiệm chăm sóc trẻ từ 2 tháng đến 5 tuổi bị viêm phổi

Nhận xét: Có 36,3% sinh viên từng chăm sóc toàn diện cho 1 đến 2 bệnh nhi từ 2 tháng đến 5 tuổi bị viêm phổi chiếm tỷ lệ cao nhất.

3.2. Đánh giá sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi

Bảng 1. Điểm trung bình của sự tự tin (n=113)

Giá trị nhỏ nhất	Giá trị lớn nhất	Trung bình	Độ lệch chuẩn
65	125	97,6	14,4

Nhận xét: Điểm trung bình sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi của sinh viên là 97,6±14,4 điểm.

Bảng 2. Sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi (n=113)

Sự tự tin	Tần số	Tỷ lệ (%)
Tự tin	86	76,1
Không tự tin	27	23,9
Tổng	113	100

Nhận xét: Phần lớn sinh viên đều tự tin trong việc chăm sóc cho trẻ viêm phổi. Tuy nhiên, tỷ lệ sinh viên không tự tin chiếm 23,9%.

Bảng 3. Các vấn đề chăm sóc trẻ viêm phổi sinh viên tự tin nhất

Nội dung	Rất không tự tin (%)	Không tự tin (%)	Không chắc (%)	Tự tin (%)	Rất tự tin (%)	Trung bình (ĐLC)
Tôn trọng sự riêng tư và thoải mái của trẻ	0,0	0,9	14,2	57,5	28,3	4,14 (0,64)
Giữ gìn bệnh phòng sạch sẽ, thoáng mát	0,0	0,9	18,6	53,1	27,4	4,07 (0,70)
Hướng dẫn gia đình tránh đưa trẻ tới nơi đông người, chật chội	0,0	1,8	18,6	52,2	27,4	4,05 (0,73)
Chăm sóc/Hướng dẫn chăm sóc trẻ trong sinh hoạt, hoạt động hàng ngày	0,0	0,9	22,1	48,7	28,3	4,04 (0,74)
Hướng dẫn gia đình đưa trẻ đến tái khám đúng hẹn khi trẻ xuất viện	0,0	1,8	20,4	49,6	28,3	4,04 (0,75)

Nhận xét: Phần lớn sinh viên cảm thấy tự tin trong việc đảm bảo tôn trọng sự riêng tư và thoải mái của trẻ và giáo dục sức khỏe cho gia đình.

Bảng 4. Các vấn đề chăm sóc trẻ viêm phổi sinh viên ít tự tin nhất

Nội dung	Rất không tự tin (%)	Không tự tin (%)	Không chắc (%)	Tự tin (%)	Rất tự tin (%)	Trung bình (ĐLC)
Đưa ra chẩn đoán điều dưỡng phù hợp với tình trạng bệnh lý của trẻ	0,0	10,6	31,9	50,4	7,1	3,54 (0,78)
Quan sát, phát hiện dị ứng thuốc hoặc tác dụng phụ của thuốc	0,0	6,2	29,2	53,1	11,5	3,70 (0,76)
Giải thích tình trạng bệnh lý, hướng chăm sóc với người chăm sóc trẻ và gia đình	0,0	4,4	33,6	47,8	14,2	3,72 (0,76)
Chăm sóc tình trạng viêm long đường hô hấp của trẻ (ho, chảy mũi, khô khè)	0,0	5,3	30,1	52,2	12,4	3,72 (0,75)

Nhận xét: Sinh viên điều dưỡng ít tự tin nhất trong việc quyết định lựa chọn chẩn đoán điều dưỡng phù hợp với tình trạng bệnh lý, phát hiện tác dụng phụ của thuốc điều trị và giải thích tình trạng bệnh lý của trẻ.

IV. BÀN LUẬN

4.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Kết quả nghiên cứu cho thấy độ tuổi trung bình của sinh viên tham gia nghiên cứu là $20,58 \pm 0,55$ tuổi và sinh viên nữ chiếm đa số. Kết quả của chúng tôi tương đương với nghiên cứu của Phạm Hùng và cộng sự (2024), ghi nhận độ tuổi trung bình của sinh viên điều dưỡng là 20,26 tuổi, đồng thời nữ giới cũng chiếm đa số [8]. Độ tuổi trung bình và tỷ lệ nữ giới tương tự cũng được ghi nhận trong nghiên cứu về năng lực thực hành chăm sóc của sinh viên điều dưỡng của tác giả Nguyễn Thị Ngọc Hân (2023). Đồng thời, nghiên cứu này cũng ghi nhận học lực khá chiếm tỷ lệ đa số trong sinh viên [9]. Trong nghiên cứu của chúng tôi, 48,7% sinh viên năm 3, 51,3% sinh viên năm 4. Kết quả này phù hợp với tỷ lệ sinh viên điều dưỡng thực tế của trường Đại Học Y Dược Cần Thơ và tương tự với nghiên cứu của Nguyễn Thị Yên Nhi (2025) [10]. Kết quả nghiên cứu cho thấy có 36,3% sinh viên từng chăm sóc toàn diện cho 1 đến 2 bệnh nhi từ 2 tháng đến 5 tuổi bị viêm phổi chiếm tỷ lệ cao nhất. Tiếp đến là từng chăm sóc 3-5 trẻ (23,0%), >5 trẻ (23,0%).

4.2. Đánh giá sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi

Sự tự tin trong chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi của sinh viên điều dưỡng có điểm trung bình là $97,6 \pm 14,4$ điểm (điểm tối đa 125 điểm), cho thấy mức độ tự tin của sinh viên ở mức khá. Tỷ lệ sinh viên tự tin trong chăm sóc chiếm 76,1%. So với các nghiên cứu khác, điểm trung bình sự tự tin của sinh viên là tương đương. Như nghiên cứu của Nguyễn Thị Huyền năm 2021, kết quả cho thấy điểm trung bình mức độ tự tin của điều dưỡng mới là $35,66 \pm 4,51$ điểm (tối đa là 50 điểm) [11]. Bên cạnh đó, kết quả nghiên cứu của Đinh Mạnh Sỹ cho thấy trong 3 năm đầu sau khi tốt nghiệp mức độ tự tin của điều dưỡng trong thực hành chăm sóc là 32,5/50 điểm, mức tự tin đạt chiếm 70,4% [12].

Tương tự, nghiên cứu của Nguyễn Thị Mỹ Hằng, thu được điểm trung bình về tự tin của sinh viên điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh là $4,29 \pm 0,58$ (điểm tối đa là 5 điểm). Kết quả tương tự cũng ghi nhận với 76,3% sinh viên điều dưỡng tự tin trong chăm sóc [13];

[14]. Điểm trung bình về sự tự tin trong chăm sóc người bệnh của sinh viên còn chưa cao. Phần nào cho thấy sinh viên điều dưỡng chưa thật sự tự tin có thể thực hiện chăm sóc toàn diện cho người bệnh. Trong chăm sóc trẻ mắc viêm phổi, nếu sinh viên điều dưỡng thiếu tự tin chưa tuân thủ đúng quy trình an toàn người bệnh có thể gây ra ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe, an toàn và tính mạng của trẻ.

Khi đánh giá cụ thể về sự tự tin trong chăm sóc trẻ dưới 5 tuổi viêm phổi, chúng tôi nhận thấy sinh viên ít tự tin nhất trong việc quyết định lựa chọn chẩn đoán điều dưỡng phù hợp với tình trạng bệnh lý; phát hiện tác dụng phụ của thuốc điều trị cho trẻ; giải thích tình trạng bệnh lý; và chăm sóc các triệu chứng viêm long hô hấp của trẻ. Theo nghiên cứu của Trần Thị Hồng Phương và Vũ Thị Thu Hà, sinh viên ít tự tin trong việc thực hiện các kỹ năng chăm sóc trực tiếp trên người bệnh và đưa ra các quyết định trong chăm sóc [15]; [16]. Từ kết quả nghiên cứu này cho thấy việc thiết kế và triển khai các chương trình tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực, sự tự tin cho sinh viên điều dưỡng về chăm sóc trẻ viêm phổi – nhất là khả năng ra quyết định và giải thích tình trạng bệnh trong chăm sóc, theo dõi và phát hiện tác dụng phụ của thuốc điều trị - là rất cần thiết để góp phần nâng cao sự tự tin trong chăm sóc từ đó nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ viêm phổi từ 2 tháng đến 5 tuổi.

V. KẾT LUẬN

Theo kết quả nghiên cứu, có 76,1% sinh viên điều dưỡng tự tin trong chăm sóc trẻ từ 2 tháng đến 5 tuổi bị viêm phổi. Mặc dù điểm tự tin khá cao, tuy nhiên sự tự tin của sinh viên điều dưỡng trong chăm sóc trẻ nhỏ viêm phổi vẫn còn nhiều vấn đề cần được cải thiện. Do đó, các buổi tập huấn, góp phần nâng cao sự tự tin trong chăm sóc từ đó nâng cao chất lượng chăm sóc trẻ nhỏ viêm phổi cần được triển khai. Bên cạnh đó, việc tăng cường trải nghiệm lâm sàng chăm sóc trẻ viêm phổi thực tế cũng rất cần thiết để góp phần nâng cao sự tự tin của sinh viên.

LỜI CẢM ƠN

Nhóm nghiên cứu xin chân thành cảm ơn Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ đã hỗ trợ kinh phí thực hiện đề tài theo quyết định số 1900/QĐ-ĐHYDCT ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Trường Đại Học Y Dược Cần Thơ.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Unicef. Pneumonia. 2025. <https://data.unicef.org/topic/child-health/pneumonia/>.
2. Nguyễn Đình Tuyền, Nguyễn Tấn Bình, Võ Thị Kim Dung. Nghiên cứu thực trạng và một số yếu tố liên quan của viêm phổi nặng ở trẻ em từ 2 tháng đến 60 tháng tại Bệnh viện Sản nhi tỉnh Quảng Ngãi. *Tạp chí y học Việt Nam*. 2021. 501(1), 211-215. DOI: 10.51298/vmj.v501i1.466
3. Naing M.P. N., Payakkaraung S., and Sanasuttipun W. Factors Predicting Mothers' Self-efficacy in Providing Home Care for Children with Pneumonia in Yangon, Myanmar. *Nursing Science Journal of Thailand*. 2022. 40(3), 120-134.
4. Lo K.W., and Yang B.H. Development and learning efficacy of a simulation rubric in childhood pneumonia for nursing students: A mixed methods study. *Nurse Education Today*. 2022. 119, 105544. DOI: 10.1016/j.nedt.2022.105544
5. Bandura A. Guide for constructing self-efficacy scales. *Self-efficacy Beliefs of Adolescents*. 2006. 5(1), 307-337.
6. Aminuddin H.B., Jiao N., Jiang Y., Hong J., and Wang W. Effectiveness of smartphone-based self-management interventions on self-efficacy, self-care activities, health-related quality of

- life and clinical outcomes in patients with type 2 diabetes: A systematic review and meta-analysis. *International Journal of Nursing Studies*. 2021. 116, 103286. DOI: 10.1016/j.ijnurstu.2019.02.003.
7. Nguyen T.N.H, Yune P. Nujjaree C., and Duong T.T.T. Factors related to self-efficacy in caring for young children with pneumonia among Vietnamese mothers in Can Tho Children hospital. *Can Tho Journal of Medicine and Pharmacy*. 2019. 5(1), 13-19.
 8. Phạm Hùng, Lê Hồng Liêm. Khảo sát kiến thức về an toàn người bệnh của sinh viên điều dưỡng Trường Đại học Quốc tế miền Đông, tỉnh Bình Dương. *Tạp chí Y học Việt Nam*. 2024. 542(2), 342-346. DOI: 10.51298/vmj.v542i2.11136
 9. Nguyễn Thị Ngọc Hân, Dương Thị Thùy Trang, Lư Trí Diễm, Ngô Thị Dung. Năng lực thực hành chăm sóc của sinh viên điều dưỡng trường Đại Học Y Dược Cần Thơ. *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*. 2023. 60, 172-178. DOI: 10.58490/ctump.2023i60.573
 10. Nguyễn Thị Yên Nhi, Dương Thị Thùy Trang, Lư Trí Diễm, Trần Công Toại, Nguyễn Thị Mỹ Duyên, Nguyễn Lê Nhựt Băng, Võ Thị Hồng Ánh, Lê Thị Mỹ Hạnh, Nguyễn Thị Ngọc Hân. Kiến thức, thái độ trong phòng ngừa và chăm sóc người nhiễm HIV/AIDS của sinh viên điều dưỡng trường Đại học Y Dược Cần Thơ. *Tạp chí Y Dược học Cần Thơ*. 2025. 85, 157-163. DOI: 10.58490/ctump.2025i85.3484.
 11. Nguyễn Thị Huyền. Tự tin trong thực hành chăm sóc người bệnh của cựu sinh viên Điều dưỡng Trường Đại học Y Dược Thái Bình. *Tạp chí Y Dược Thái Bình*. 2021. 1(1), 143-149.
 12. Đinh Mạnh Sỹ, Mức độ tự tin của điều dưỡng mới tốt nghiệp Đại học Y Dược Thái Bình và một số yếu tố liên quan, *Tạp chí Y Dược Thái Bình*. 2022. 1(3), 74-80.
 13. Nguyễn Thị Mỹ Hiền, Phạm Thị Như Quỳnh, Trần Quốc Cường. Kiến thức, thái độ và sự tự tin về an toàn người bệnh của sinh viên khối ngành Điều dưỡng tại Đại học y dược TPHCM. *Tạp Chí Y học Việt Nam*. 2023. 531(1B), 154-158. DOI: 10.51298/vmj.v531i1B.7043.
 14. Trần Thị Thu Hương Trần, Ngô Thị Việt Khanh, Nguyễn Thị Lê, Lê Thanh Hà, Nguyễn Thị Mai. Sự tự tin trong thực hành kỹ năng lâm sàng của sinh viên điều dưỡng Đại học Duy Tân năm 2025. *Tạp chí Khoa học Điều dưỡng*. 2025. 8(04). 174-186. DOI: 10.54436/jns.2025.04.1020
 15. Trần Thị Hồng Phương, Vũ Thị Đào, Bùi Thị Kim Tuyền, Võ Ngọc Cẩm Tú. Sự Tự Tin Trong Thực Hành Lâm Sàng Của Sinh Viên Điều Dưỡng Trường Đại Học Trà Vinh Năm 2024. *Tạp chí Khoa học điện tử Trường Đại học Trưng Vương*. 2025. 1(1), 63-66. DOI: 10.64223/tvj.e2025.v1.i1.a14
 16. Vũ Thị Thu Hà, Vũ Văn Đầu, Vũ Thị Thu Hương, Nguyễn Thảo Trúc Chi, Hoàng Minh Phương Hoàng, Đặng Thị Thanh Thủy, Đặng Tiến Đạt. Mức độ tự tin trong thực hành kỹ năng lâm sàng của sinh viên điều dưỡng tại một số trường cao đẳng khu vực Tây Nguyên năm 2023. *Tạp Chí Khoa học Điều dưỡng*. 2023. 6(05), 55-63. DOI:10.54436/jns.2023.05.715
-